## 

**BÀI HỌC STEM LỚP 4 – KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 10: DÂN CƯ VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT Ở VÙNG TÂY NGUYÊN**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

– Bài 21: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên – Sách KNTT

– Bài 20: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên – Sách CTST

– Khi dạy thay các hoạt động 1, 2 trong bài 16: Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hoá ở vùng Tây Nguyên – Sách CD

**Mô tả bài học:**

Kể tên được một số dân tộc và sự phân bố dân cư ở Tây Nguyên. Sử dụng lược đồ để trình bày được một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên. Vận dụng, ước lượng độ dài, kĩ năng tìm kiếm thông tin, đưa hình ảnh vào trang chiếu và tạo hình từ vật liệu dễ kiếm để làm mô hình phân bố cây trồng và vật nuôi ở Tây Nguyên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:** | | |
| **Môn học** | | **Yêu cầu cần đạt** |
| Môn học chủ đạo | Lịch sử – Địa lí | – Kể được tên một số dân tộc ở vùng Tây Nguyên.  – Sử dụng lược đồ phân bố dân cư hoặc bảng số liệu, so sánh được sự phân bố dân cư ở vùng Tây Nguyên với các vùng khác.  – Trình bày được một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên (ví dụ: trồng cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc, phát triển thủy điện,...). |
| Môn học tích hợp | Mĩ thuật | – Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán, trang trí theo sở thích.  – Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng. |
| Toán | – Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến gấp, cắt, ghép, xếp, vẽ và tạo hình trang trí. |
| Tin học | – Đưa ảnh được vào trang chiếu, văn bản. |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

– Kể tên được một số dân tộc và sự phân bố ở Tây Nguyên.

– Sử dụng được lược đồ để trình bày về một số hoạt động chủ yêu ở Tây Nguyên.

– Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán, trang trí theo sở thích.

– Đưa ảnh được vào trang chiếu, văn bản.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng.

– Sử dụng mô hình phân bố cây trồng, vật nuôi vào môn học địa lí.

– Tự tin trình bày ý kiến thảo luận, đề xuất ý tưởng và giới thiệu sản phẩm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1*.* Chuẩn bị của GV**

– Lược đồ vùng Tây Nguyên (9 tờ)

– Các phiếu học tập, phiếu đánh giá sản phẩm

**2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm 4 đến 6 HS)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Ghim nhọn | 1 hộp |  |
| 2 | Kéo thủ công | 1 cái |  |
| 3 | Hộp bút (lông) màu | 1 hộp |  |
| 4 | Băng dính 2 mặt | 1 cuộn |  |
| 5 | Thẻ đánh dấu | 50 cái |  |
| 6 | Đất nặn | 1 hộp |  |
| 7 | Keo dán | 1 lọ |  |
| 8 | Giấy màu | 5 tờ (5 loại màu) |  |
| 9 | Giấy A4 | 1 tờ |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| --- | --- |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |  |
| **Hoạt động 1: Hát và vận động theo nhạc** | |
| – GV tổ chức cho HS tập thể dục theo bài hát “Mái trường Tây Nguyên”. | – HS tập thể dục theo bài hát |
| – GV hỏi HS: Hoạt động sản xuất nào của người dân Tây Nguyên được nhắc đến trong bài hát? | – HS trả lời |
| – GV chiếu hình ảnh giải thích cho HS hiểu về cây bắp hay còn gọi là cây ngô và cây cà phê. | – HS theo dõi |
| – GV dẫn dắt HS bài học này sẽ làm mô hình phân bố cây trồng, vật nuôi để giới thiệu về hoạt động sản xuất của người dân Tây Nguyên. | – HS lắng nghe |
| – GV giao phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành | – HS hoàn thành |
| – GV mời HS lên trình bày phiếu học tập số 1 | – HS lên trình bày phiếu học tập số 1 |
| – GV dẫn dắt đưa ra nhiệm vụ của bài học và giao nhiệm vụ cho HS làm sản phẩm mô hình phân bố cây trồng, vật nuôi ở Tây Nguyên đảm bảo các yêu cầu sau:  ❖ Xác định được loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với đặc điểm khí hậu, địa hình của Tây Nguyên.  ❖ Thể hiện được sự phân bố của cây trồng hoặc vật nuôi ở Tây Nguyên (nơi phân bố, mật độ,…).  ❖ Đảm bảo tính thẩm mĩ. | – HS theo dõi |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |  |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu về dân cư vùng Tây Nguyên** | |
| – GV: Em hãy đọc thông tin trong sách STEM 4 trang 49.  – Em hãy kể tên một số dân tộc ở vùng Tây Nguyên. | – HS đọc  – HS trả lời. |
| – Em hãy kể tên một số dân tộc ở vùng Tây Nguyên.  Gợi ý: các dân tộc ở vùng Tây Nguyên  Ê đê, Gia Rai, Ba Na, Xơ Đăng, Mạ,… hiện nay có thêm dân tộc Kinh, Mông, dao. | – HS trả lời |
| – GV nói thêm: vùng Tây Nguyên bao gồm 5 tỉnh thành Đắk Lak, Đăk–Nông, Kom Tum, Gia Lai và Lâm Đồng. Đây là nơi sinh sống của rất nhiều người dân tộc thiểu số, trong đó phải kể đến dân tộc Ba –Na, Gia rai, Ê đê, Cơ –Ho, Mạ,… những dân tộc bản địa đã sinh sống ở đây qua nhiều thế kỉ. Tại khu vực Tây nguyên hiện nay có 49 dân tộc cùng chung sống gồm 12 dân tộc bản địa và 37 dân tộc từ nơi khác đến. | – HS làm việc nhóm |
| – Dựa vào bảng số liệu trong trang 49, sách STEM lớp 4 em hãy so sánh mật độ dân số ở Tây Nguyên với các vùng khác.  Gợi ý:  Tây Nguyên có mật độ dân số thấp nhất so với các vùng khác. | – HS so sánh |
| – GV giới thiệu thêm  Tây Nguyên là một vùng núi và cao nguyên rộng lớn, còn nhiều rừng rậm, địa hình khá hiểm trở chưa được khai thác nhiều. Là nơi sinh sống của đa số đồng bào dân tộc thiểu số. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kém phát triển. | – HS theo dõi |
| – GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thiện. | – HS hoàn thiện phiếu học tập số 2. |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu về một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên** | |
| – GV: Các em hãy quan sát lược đồ | – HS quan sát lược đồ |
| a) Dựa vào lược đồ, hãy kể tên một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên  GV mời HS lên bảng chỉ vào lược đồ và đưa ra nhận xét. | – HS trả lời: một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên  Trồng cây lâu năm: Điều, cà phê, hồ tiêu, cao su, chè. Phân bố khắp vùng Tây Nguyên  Chăn nuôi gia súc: nuôi bò. Phân bố chủ yếu ở Lâm Đồng, Gia Lai, Đắk – Lắc |
| GV mời HS lên bảng chỉ vào lược đồ: các nhà máy thuỷ điện và đưa ra nhận xét. | – Nhà máy thuỷ điện chủ yếu ở Lâm Đồng, Gia Lai, Đắk Lắk,  Nhà máy thủy điện: Ialy, Sê San 3, An Khê, Ayun Ha, Đrây Hlinh, Buôn Kuôp, Đồng Nai 4, Đồng Nai 3.  Các nhà máy đó được xây dựng trên hệ thống sông Đồng Nai, sông Sê-rê-pốk, sông Sê San,... |
| b) Dựa vào lược đồ và các thông tin đã biết về địa hình, khí hậu của Tây Nguyên hãy giải thích |  |
| – Vì sao Tây Nguyên có thế mạnh về Trồng trọt | – HS trả lời  Tây Nguyên có nguồn tài nguyên đất badan tập trung với quy mô rộng lớn, có điều kiện khí hậu thuận lợi. |
| – GV: nói thêm  + Thổ nhưỡng: Đất badan ở Tây Nguyên có tầng phong hoá sâu, giàu dinh dưỡng, lại phân bố tập trung với những mặt bằng rộng lớn thuận lợi cho việc thành lập các nông trường và vùng chuyên canh quy mô lớn.  + Khí hậu: Khí hậu Tây Nguyên có tính chất cận xích đạo với một mùa mưa và một mùa khô kéo dài (có khi 4 – 5 tháng). Mùa mưa để cây chuyên canh sinh trưởng, phát triển, còn mua khô phù hợp để thu hoạch và chế biến, bảo quản sản phẩm. | – HS theo dõi |
| – GV mời HS trả lời câu hỏi | – HS trả lời |
| – Vì sao Tây Nguyên có thế mạnh về chăn nuôi?  Gợi ý:  + Địa hình đồi núi và cao nguyên nên có đồng cỏ thuận lợi cho chăn nuôi.  + Khí hậu nhiệt đới cận xích đạo có mùa khô, phù hợp với điều kiện sinh thái của bò. | – HS trả lời |
| – GV nói thêm:  + Tây Nguyên là vùng có điều kiện tự nhiên khá thuận lợi cho sự phát triển chăn nuôi bò thịt theo hướng chăn nuôi hàng hoá tập trung.  + Diện tích tự nhiên của vùng Tây Nguyên là 5.450,7 nghìn ha chiếm 16,45% tổng diện tích cả nước (Tổng cục thống kê, 2019) đây là lợi thế quan trọng cho phát triển chăn nuôi đặc biệt là phát triển chăn nuôi bò thịt. |  |
| – Vì sao Tây Nguyên có nhiều nhà máy thuỷ điện?  Gợi ý: Tây Nguyên có nguồn tài nguyên nước dồi dào, phong phú với 4 hệ thống sông chính: Sê San, Srêpốk, sông Ba và sông Đồng Nai. | HS trả lời |
| – GV nói thêm: Cùng với điều kiện địa hình, địa chất thuận lợi, các dòng sông trên đều có tiềm năng khá lớn về phát triển thuỷ điện. |  |
| – GV nhận xét và tổng kết giờ học |  |
| **NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2** | |
| **LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG** |  |
| **Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình phân bổ cây trồng, vật nuôi ở Tây Nguyên** | |
| a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình phân bố cây trồng, vật nuôi ở tây nguyên |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm 6 – 8 HS  – GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình theo các tiêu chí:  ❖ Xác định được loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với đặc điểm khí hậu, địa hình của Tây Nguyên.  ❖ Thể hiện được sự phân bố của cây trồng hoặc vật nuôi ở Tây Nguyên (nơi phân bố, mật độ,…).  ❖ Đảm bảo tính thẩm mĩ. | – HS thảo luận |
| – GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ ý tưởng làm mô hình. | – Đại diện các nhóm lên chia sẻ ý tưởng làm mô hình. |
| – GV có thể đặt câu hỏi gợi ý:  Em dùng vật liệu gì để làm mô hình?  Em lựa chọn cách gì để tạo ra các thẻ cây trồng vật nuôi?  Em làm thế nào để thể hiện được sự phân bố của cây trồng và vật nuôi? | – HS trả lời |
| b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm mô hình sự phân bố của cây trồng và vật nuôi ở Tây Nguyên |  |
| – GV: Yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm. | – HS thảo luận nhóm |
| – Em làm mô hình cây trồng, vật nuôi gì?  – Em chọn cách gì để tạo ra thẻ cây trồng, vật nuôi?  – Em làm thế nào để xác định và sắp xếp thông tin trên mô hình?  – Mô tả phương án làm mô hình. | – HS trả lời theo suy nghĩ. |
| – GV tổng kết hoạt động chuyển sang hoạt động sau |  |
| **Hoạt động 4. Làm mô hình sự phân bố của cây trồng và vật nuôi ở Tây Nguyên** | |
| a) GV yêu cầu HS: Lựa chọn dụng cụ, vật liệu đồ dùng. | – Các nhóm lựa chọn dụng cụ vật liệu để thực hiện làm mô hình. |
| – GV chiếu các bước gợi ý làm mô hình phân bố cây trồng, vật nuôi ở Tây Nguyên. |  |
| b) GV chiếu các bước gợi ý làm mô hình phân bổ cây trồng, vật nuôi ở Tây Nguyên.  GV hỏi HS: sách gợi ý em làm theo mấy bước? | – HS trả lời |
| **–** GV mời các nhóm thực hành làm sản phẩm, có khó khăn xin trợ giúp. | – Các nhóm thực hành làm mô hình. |
| – GV theo dõi việc làm của cả lớp và hỗ trợ khi cần. |  |
| – GV nhắc HS làm xong sản phẩm tự đối chiếu kiểm tra lại theo các tiêu chí. | – HS đối chiếu kiểm tra lại theo các tiêu chí. |
| **Hoạt động 5: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm** | |
| a) Trưng bày sản phẩm |  |
| – GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm. | – HS trưng bày sản phẩm của mình và xem sản phẩm của nhóm bạn. |
| – GV: mời đại diện các nhóm có sản phẩm ấn tượng lên giới thiệu về sản phẩm. | – Đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm.  – Cách làm mô hình  – Các thông tin trình bày trong mô hình. |
| – GV tổ chức cho HS xem sản phẩm trưng bày của các nhóm. |  |
| – GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham quan | – HS chia sẻ cảm nhận |
| – GV tổ chức cho các nhóm đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn bè về sản phẩm của mình đã làm. | – Các nhóm đánh giá đồng đẳng |
| b) GV tổ chức cho HS sử dụng sản phẩm để trình bày về một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây nguyên. | – HS sử dụng sản phẩm để trình bày về một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây nguyên.  Trồng cây lâu năm, chăn nuôi gia súc. |
| – GV tổ chức cho HS tự đánh giá sản phẩm của mình bằng cách tô khuôn mặt cảm xúc phù hợp. | – HS tự đánh giá sản phẩm của mình. |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** |  |
| – GV nhắc HS chưa hoàn thiện sản phẩm hoàn thiện nốt. |  |
| – GV khen ngợi nhóm HS tích cực tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng. |  |
| – GV nhận xét và tổng kết buổi học |  |

**DÂN CƯ VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT**

**Ở VÙNG TÂY NGUYÊN**

**Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

1.

C

2.

**1. Sắp xếp các cụm từ sau đây vào bảng sau:** Khai thác rừng, truyền thống thêu, trồng cây công nghiệp lâu năm (cà phê, tiêu), trồng ngô, nuôi lợn, làng nghề thủ công, trồng lúa nước, nuôi bò

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động sản xuất**  **của người dân Tây Nguyên** | **Hoạt động sản xuất**  **của vùng khác** |
| ………………………………………..………………… | ………………………………………..………………… |
| ………………………………………..………………… | ………………………………………..………………… |
| ………………………………………..………………… | ………………………………………..………………… |
| ………………………………………..………………… | ………………………………………..………………… |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

**1. Kể tên một số dân tộc ở vùng Tây Nguyên**

………………………………………..………………………………………………………………………………………

………………………………………..………………………………………………………………………………………

………………………………………..………………………………………………………………………………………

………………………………………..………………………………………………………………………………………

**2. Khoanh tròn ý đúng về đặc điểm dân cư Tây Nguyên:**

A. Là vùng thưa dân nhất cả nước

B. Dân cư phân bố đồng đều

C. Phần lớn là dân tộc Kinh

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

**1. Kể tên một số hoạt động kinh tế chủ yếu ở vùng Tây Nguyên**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

**2. Giải thích vì sao Tây Nguyên có thế mạnh về trồng trọt và chăn nuôi**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

**3. Nhìn trên lược đồ (SGK Tr.50) và cho biết tên các nhà máy thuỷ điện lớn ở Tây Nguyên**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**

**1. Em làm mô hình phân bố cây trồng, vật nuôi gì? Hãy vẽ minh họa các cây trồng, vật nuôi đó**

**2. Em chọn cách gì để tạo ra các thẻ cây trồng, vật nuôi?**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

**3. Em làm thế nào để các định và sắp xếp thông tin trên mô hình**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

**4. Mô tả ngắn gọn phương án làm mô hình**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………

………………………………………..…………………………………………………………………………………………